

Số: /UBND-VX
V/v hướng dẫn triển khai công tác
Trẻ em và Bình đẳng giới năm 2022

Đakrông, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- UBMTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

UBND huyện nhận được Công văn số 587/SLĐTBXH-TE&BDG ngày 04/4/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn triển khai thực hiện công tác Trẻ em năm 2022; Công văn số 586/SLĐTBXH-TE&BDG ngày 24/3/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn triển khai công tác Bình đẳng giới năm 2022. UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức CT-XH và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

I. Về công tác Trẻ em

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Luật trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030 và các chương trình, đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, các vụ việc vi phạm quyền trẻ em. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các vụ việc xâm hại trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trong trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em; chăm sóc và phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời.

3. Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, bổn phận của trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng truyền thông trực tiếp nhằm bảo đảm các thông tin, sản phẩm truyền thông, các thông tin về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (Tổng đài 111, thông qua Zalo tổng đài 111) và các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương đến từng gia đình, lớp học, cộng đồng dân cư và trẻ em.

4. Củng cố nhân lực làm công tác trẻ em theo quy định của pháp luật:

- Bảo đảm cơ cấu tổ chức quản lý nhà nước về trẻ em và nhân lực thực hiện công tác trẻ em tại địa phương. Ưu tiên bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và vận động nguồn lực để phát triển mạng lưới cộng tác viên tại thôn, bản, khóm theo quy định của Luật trẻ em.

- Củng cố, phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em, bảo đảm hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại; làm tốt công tác phòng ngừa, hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại đến Tổng đài 111 và các cơ quan có thẩm quyền. Xây dựng cơ chế báo cáo và chuyển tuyến, tiếp nhận thông tin, giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật và quy trình, thủ tục quy định tại Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em; kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em. UBND cấp xã nơi xảy ra vụ việc nghiêm túc triển khai quy trình can thiệp, hỗ trợ các vụ việc trên theo quy định của Luật Trẻ em và Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kiện toàn Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã thành tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em để giúp Chủ tịch UBND cấp xã đôn đốc, giải quyết các vấn đề trẻ em, thực hiện quyền trẻ em ở địa phương.

5. Duy trì, phát triển, nhân rộng các mô hình về bảo vệ, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông; hỗ trợ trẻ em khuyết tật; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

6. Phát triển mạng lưới xã hội bảo vệ trẻ em với sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, bưu điện xã, bộ đội biên phòng... ; tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về xâm hại, bạo lực trẻ em; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, đặc biệt là cấp xã và hội viên tham gia bảo vệ trẻ em tại cơ sở; chú trọng nâng cao năng lực trong việc thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại và thực hiện chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

7. Triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2022 với chủ đề “*Chung tay bảo vệ trẻ em hãy lên tiếng phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em*”. Tăng cường trách nhiệm của mỗi ngành và công tác phối hợp giữa các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa và Thông tin, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em kịp thời, hiệu quả, nhất là trong gia đình và cơ sở giáo dục. Tăng cường truyền thông, thực hiện biện pháp phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em kịp thời trong bối cảnh đại dịch COVID – 19.

8. Tiếp tục thực hiện đánh giá xã, thị trấn phù hợp với trẻ em theo quy định. Gắn kết tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em, lồng ghép và triển khai thực hiện các chỉ tiêu về trẻ em, tiêu chuẩn đánh giá, công nhận xã, thị trấn phù hợp với trẻ em (theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ) với tiêu chuẩn đánh giá xây dựng nông thôn mới.

9. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước và cơ quan tư pháp trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp các vụ việc xâm hại và gây tổn hại khác cho trẻ em. Phối hợp chỉ đạo việc thực hiện trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp về thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ phòng, chống xâm hại trẻ em.

10. Triển khai thu thập thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em (theo Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội). Thu thập thông tin, thống kê về tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em bị ảnh hưởng do đại dịch COVID - 19....Duy trì, phát triển cơ sở dữ liệu về trẻ em, rà soát, xác thực thông tin, dữ liệu trẻ em và cập nhật lên phần mềm quản lý thông tin trẻ em. Nâng cấp công nghệ thông tin để bảo đảm thông suốt hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em các cấp, liên thông cơ sở dữ liệu trẻ em với các hệ thống dữ liệu có liên quan.

11. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em, đặc biệt việc triển khai Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và Chỉ thị số 23/CT- TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Kiểm tra, rà soát các biện pháp bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em.

12. Bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, mô hình về công tác trẻ em. Vận động và sử dụng hiệu quả, minh bạch nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho trẻ em; hỗ trợ trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt do ảnh hưởng đại dịch COVID-19 và hỗ trợ, cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

II. Về công tác bình đẳng giới

1. Tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới

- Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện rà soát, thu thập số liệu, thông tin trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý, đánh giá kết quả, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để phục vụ đánh giá tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới trên địa bàn huyện; đề xuất những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung trong Luật Bình đẳng giới để hoàn thiện và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Xây dựng Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025; Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

- Chủ động triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 tại các đơn vị, địa phương.

- Rà soát, đánh giá các mô hình bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới để nâng cao hiệu quả hoạt động; tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình ở những địa bàn, lĩnh vực còn tồn tại tình trạng bất bình đẳng giới hoặc nguy cơ xảy ra bạo lực trên cơ sở giới. Chủ động bố trí kinh phí, khuyến khích huy động các nguồn lực để duy trì và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả.

3. Đẩy mạnh truyền thông phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới

- Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới; vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn huyện; bám sát các nhiệm vụ, giải pháp, quan tâm, bố trí nguồn lực để triển khai nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra.

- Tích cực xây dựng, phát hành các sản phẩm truyền thông, phổ biến về chính sách bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số; khuyến khích phát triển, phát hành các sản phẩm truyền thông bằng tiếng dân tộc thiểu số, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng cụ thể.

- Tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới trong Nhân dân, quan tâm đến việc tiếp cận của các nhóm người yếu thế, người khuyết tật; tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về các mô hình, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới tại địa phương; nhân rộng những điển hình tốt, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực tại cộng đồng và thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong thực hiện bình đẳng giới.

- Triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022 hiệu quả, sáng tạo, thích ứng với điều kiện, tình hình cụ thể.

4. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tiếp tục đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, trong đó chú trọng công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ

chức chính trị - xã hội trong xây dựng, triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về bình đẳng giới.

- Lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tập huấn kiến thức về giới, bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác bình đẳng giới và thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ của cấp xã, huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về bình đẳng giới thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; kịp thời xác minh, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phối hợp giải quyết.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để tăng tính bền vững, hiệu quả trong thực hiện công tác bình đẳng giới.

III. Thực hiện chế độ báo cáo

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em có trách nhiệm cung cấp thông tin và phối hợp với Phòng LĐ-TB&XH, UBND các xã/thị trấn, Công an các cấp nơi xảy ra vụ việc hoặc nơi trẻ em cư trú để thực hiện việc kiểm tra tính xác thực về hành vi xâm hại, tình trạng mất an toàn, mức độ nguy cơ gây tổn hại đối với trẻ em khi được yêu cầu.

- Đối với các vụ việc, trường hợp trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng thì trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin, UBND xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có liên quan phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ đồng thời báo cáo các cơ quan cấp trên liên quan để có sự hỗ trợ, can thiệp kịp thời.

- Thông tin, báo cáo cho các cơ quan có liên quan để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác trẻ em và bình đẳng giới; kịp thời xác minh, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất, nổi cộm để giải quyết.

Đề nghị UBNDTTQVN huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về công tác trẻ em, bình đẳng giới định kỳ theo mẫu (*phụ lục báo cáo kèm theo Công văn này*) về UBND huyện qua Phòng LĐ-TB&XH trước ngày **25/5** và **20/11 năm 2022**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở LĐTB&XH (bc);
- CT, các PCT UBND huyện;
- BTT UBNDTTQVN huyện;
- Chánh VP, các Phó Văn phòng;
- Các cơ quan, đơn vị và tổ chức CT-XH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CVVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Sơn